

Số: **70** /2016/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày **06** tháng 12 năm 2016

### QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về tuyến đường, thời gian hạn chế lưu thông của các phương tiện tham gia giao thông trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An**

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Thông tư 06/2016/TT-BGTVT ngày 08/4/2016 của Bộ Giao thông vận tải ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia báo hiệu đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 3694/TTr-SGTVT ngày 22/11/2016, Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại văn bản số 1613/BCTĐ-STP ngày 16/11/2016.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tuyến đường, thời gian hạn chế lưu thông của các phương tiện tham gia giao thông trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2016, bãi bỏ các Quyết định của UBND tỉnh: số 43/2014/QĐ-UBND ngày 28/7/2014 ban hành Quy định về tuyến đường, thời gian hạn chế lưu thông của các phương tiện tham gia giao thông trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; số 10/2016/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 điều chỉnh Quy định về tuyến đường, thời gian hạn chế lưu thông của các phương tiện tham gia giao thông trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông Vận tải, Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Vinh, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *W*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND Tỉnh (B/c);
- Đoàn DBQH, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu VT, UB, ĐTXD(A). *Q*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Huyub Thanh Điền

## **QUY ĐỊNH**

**Về tuyến đường, thời gian hạn chế lưu thông của các phương tiện tham gia giao thông trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 70 /2016/QĐ-UBND ngày 06 /12/2016 của UBND tỉnh Nghệ An)*

### **Chương I**

## **QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy định này quy định về tuyến đường, thời gian hạn chế lưu thông của các phương tiện tham gia giao thông trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động vận tải đường bộ trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An phải tuân thủ các nội dung của Quy định này và các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ.

### **Chương II**

## **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Phạm vi hạn chế các phương tiện giao thông hoạt động trên một số tuyến đường thuộc địa bàn thành phố Vinh**

1. Cấm các loại xe ô tô tải có khối lượng hàng hóa được phép chuyên chở (theo Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ) từ 1,8 tấn trở lên và xe ô tô khách từ 16 chỗ trở lên (trừ xe công vụ; xe buýt; xe hợp đồng; xe tham quan du lịch; xe đưa đón cán bộ, công nhân viên, học sinh, sinh viên, lực lượng vũ trang; xe phục vụ tang lễ, phục vụ đám cưới) hoạt động từ 06h00 đến 22h00 hàng ngày trên các tuyến đường được quy định tại phụ lục số 01 kèm theo.

Riêng các tuyến đường: Trường Thi, Hồ Tùng Mậu, Lê Mao (đoạn từ ngã 5 Bưu điện Tỉnh đến giao đường Trần Phú) thời gian cấm hoạt động 24/24 giờ hàng ngày.

2. Cấm các loại xe ô tô tải có khối lượng hàng hóa được phép chuyên chở (theo Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ) từ 4 tấn trở lên và xe ô tô khách từ 16 chỗ trở lên (trừ xe công vụ; xe buýt; xe hợp đồng; xe tham quan du lịch; xe đưa đón cán bộ, công nhân viên, học sinh, sinh viên, lực lượng vũ trang; xe phục vụ tang lễ, phục

vụ đám cưới) hoạt động từ 06h00 đến 22h00 hàng ngày trên các tuyến đường được quy định tại Phụ lục số 02 kèm theo.

3. Cấm các loại xe tải và xe khách lưu thông trên đường mương thoát nước số 1 (nối từ đường Nguyễn Thái Học đến đường Hồ Thành) và đường mương thoát nước số 3.

4. Cấm các loại xe ô tô tải không giao, nhận hàng hóa tại thành phố Vinh có khối lượng hàng hóa được phép chuyên chở (theo Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ) từ 4 tấn trở lên và các loại xe khách chạy tuyến cố định không có chấp thuận đón, trả khách tại Bến xe Vinh, Bến xe Chợ Vinh đi vào thành phố Vinh trong khoảng thời gian từ 05h00 đến 24h00 hàng ngày, mà phải lưu thông theo QL1A tuyến tránh thành phố Vinh.

5. Đối với các loại xe chuyên dùng:

- Các loại xe cấp nước sinh hoạt, xe cứu hộ giao thông, xe chuyên dùng giải quyết các sự cố đột xuất về điện, nước, úng ngập do mưa, lún sụt đường, gãy cành, đổ cây được phép hoạt động 24h/24h hàng ngày.

- Các loại xe cắt sửa cây, xe tưới nước rửa đường, xe hút bụi, xe và máy sửa chữa cầu đường, xe nâng đưa người làm việc trên cao không được phép hoạt động trên các đường phố trong giờ cao điểm (từ 6h30 đến 8h30 buổi sáng; từ 16h30 đến 18h30 buổi chiều).

- Các loại xe chuyên dùng vận chuyển rác, xe hút phân, xe hút bùn, xe vận chuyển bùn phục vụ thoát nước chỉ được phép hoạt động trên các đường phố từ 21h00 đến 05h00 sáng hôm sau (trừ trường hợp đặc biệt phải có giấy phép của UBND thành phố Vinh).

6. Trường hợp xe ô tô tải, ô tô khách có nhu cầu cần thiết đi vào các tuyến đường cấm nêu ở Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 4 Điều này phải được sự đồng ý bằng văn bản của UBND thành phố Vinh.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **Điều 4. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải**

1. Theo dõi việc triển khai thực hiện Quy định này.
2. Chỉ đạo lực lượng Thanh tra giao thông tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, xử lý các vi phạm theo thẩm quyền.

##### **Điều 5. Trách nhiệm của Công an tỉnh**

Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Vinh tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm quy định này theo thẩm quyền.



## **Điều 6. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông:**

Phối hợp với Sở Giao thông Vận tải, UBND thành phố Vinh và các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức tuyên truyền để các tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc Quy định này.

## **Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố Vinh**

1. Chủ trì tổ chức tuyên truyền, phổ biến và thông báo công khai Quy định này trên các phương tiện thông tin đại chúng.
2. Chỉ đạo thực hiện lắp đặt đầy đủ hệ thống biển báo, hướng dẫn trên các tuyến đường theo phụ lục 01 và phụ lục 02 theo đúng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT.
3. Chỉ đạo các lực lượng liên quan theo dõi, xử lý các vi phạm; giám sát chặt chẽ việc thực hiện Quy định này.

## **Điều 8. Tổ chức thực hiện**

1. Chủ tịch UBND thành phố Vinh, Giám đốc: Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh và thủ trưởng các Sở ban ngành liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ, có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và UBND thành phố Vinh tổng hợp ý kiến đề xuất, báo cáo trình UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Huyền Thanh Điền

**Phụ lục số 01:**

**Danh mục các tuyến đường trên địa bàn thành phố Vinh cấm các loại xe ô tô tải có khối lượng hàng hóa được phép chuyên chở (theo Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ) từ 1,8 tấn trở lên và xe ô tô khách từ 16 chỗ trở lên**

*(Kèm theo Quyết định số 70 /2016/QĐ-UBND ngày 06 /12/2016 của UBND tỉnh Nghệ An)*

TT	Tên đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Ghi chú
1	Lê Lợi	Đ. Quang Trung	Đ. Nguyễn Sỹ Sách	Không cấm xe khách chạy tuyến cố định có chấp thuận đón trả khách tại bến xe Vinh và bến xe Chợ Vinh
2	Quang Trung	Đ. Lê Lợi	Đ. Trần Phú	
3	Phong Định Cảng	Đ. Phan Đăng Lưu	Đ. Nguyễn Du	
4	Võ Nguyên Hiến	Đảo Hải Quan	Đ. Phan Đăng Lưu	
5	Nguyễn Cảnh Hoan	Đ. Mai Hắc Đế	Đ. Lê Ninh	
6	Nguyễn Duy Trinh	Đ. Nguyễn Phong Sắc	Đ. Nguyễn Viết Xuân	
7	Nguyễn Phong Sắc	Đảo Hải Quan	Đ. Nguyễn Sỹ Sách	
8	Nguyễn Gia Thiều	Đ. Phong Định Cảng	Đ. Tôn Thất Tùng	
9	Nguyễn Sỹ Sách	Đ. Lê-nin	Đ. Lê Lợi	
10	Lê-nin	Đảo Hải Quan	Đ. Nguyễn Sỹ Sách	
11	Cao Lỗ	Đ. Trần Phú	Đ. Ngự Hải	
12	Trần Hưng Học	Đ. Trần Phú	Đ. Ngự Hải	
13	Đặng Thái Thân	Ngã 4 Hồ Cá Cửa Nam	Đ. Quang Trung	
14	Thái Phiên	Đ. Trần Phú	Đ. Đinh Công Tráng	
15	Ngự Hải	Đ. Quang Trung	Đ. Lê Mao	
16	Lê Huân	Đ. Phạm Nguyễn Du	Đ. Trần Phú	
17	Cao Thắng	Chợ Vinh	Ngã 4 Chợ Vinh	
18	Lê Mao	Đ. Trần Phú	Ngã 5 Bưu Điện tỉnh	cấm xe 24/24h
19	Trường Thi	Đảo KS Phương Đông	Đảo Hải Quan	cấm xe 24/24h
20	Nguyễn Thị Minh Khai	Ngã 5 Bưu Điện	Đ. Lê Lợi	
21	Đinh Công Tráng	Đ. Quang Trung	Ngã 5 Bưu Điện tỉnh	
22	Hồ Tùng Mậu	Ngã 5 Bưu Điện	Đ. Trường Thi	cấm xe 24/24h
23	Nguyễn Văn Cừ	Đ. Hồ Tùng Mậu	Đ. Nguyễn Sỹ Sách	
24	Lê Hồng Phong	Đ. Quang Trung	Ngã 5 Đảo Hải Quan	
25	Trần Quang Diệu	Đ. Lê Duẩn	Đ. Phan Đăng Lưu	
26	Nguyễn Bình Khiêm	Đ. Lê-nin	Đ. Nguyễn Phong Sắc	
27	Duy Tân	Đ. Herman Gmeiner	Đ. Nguyễn Phong Sắc	
28	Tuệ Tĩnh	Đ. Nguyễn Phong Sắc	Đ. Hải Thượng Lãn Ông	
29	Lê Hoàn	Đ. Lê Hồng Phong	Đ. Nguyễn Sỹ Sách	
30	Tân Phúc	Đ. Lý Thường Kiệt (kéo dài)	Đ. Nguyễn Sỹ Sách	
31	Herman Gmeiner	Đ. Lê Hồng Phong	Đ. Nguyễn Sỹ Sách	
32	Nguyễn Khánh Toàn	Đ. Nguyễn Văn Cừ	Đ. Nguyễn Sỹ Sách	

TT	Tên đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Ghi chú
33	Nguyễn Đức Cảnh	Đ. Nguyễn Thị Minh Khai	Đ. Nguyễn Văn Cừ	
34	Nguyễn Xuân Ôn	Đ. Kim Đồng	Đ. Nguyễn Sỹ Sách	
35	Độc Thiết	Đ. Lê Lợi	Đ. Nguyễn Văn Cừ	
36	Lý Thường Kiệt	Đ. Lê Lợi	Đ. Trường Chinh	
37	Tân Tiên	Đ. Kim Đồng	Đ. Lê Lợi	
38	Kim Đồng	Đ. Lê Hồng Phong	Đ. Nguyễn Văn Cừ	
39	Minh Tân	Đ. Nguyễn Thị Minh Khai	Đ. Tân Tiên	
40	Đặng Tất	Đ. Ngư Hải	Đ. Lê Văn Tám	
41	Hoàng Nghĩa Lương	Đ. Trần Phú	Đ. Ngư Hải	
42	Hồ Sỹ Đông	Đ. Trần Phú	Đ. Nguyễn Tuấn Thiện	
43	Hồng Bàng	Đ. Ngư Hải	Đ. Nguyễn Thị Minh Khai	
44	An Dương Vương	Đ. Trường Thi	Đ. Phong Định Cảng	
45	Cao Bá Quát	Đ. Võ Thị Sáu	Đ. Phong Định Cảng	
46	Nguyễn Xí	Đ. Lê Duẩn	Đ. Phan Đăng Lưu	
47	Phan Đăng Lưu	Đ. Trường Thi	Đ. Nguyễn Xí	
48	Phan Sỹ Thục	Đ. Phan Đăng Lưu	Đ. Phong Định Cảng	
49	Lý Nhật Quang	Đ. Phong Định Cảng	Đ. Lý Thái Tông	
50	Nguyễn Huy Oánh	Đ. Võ Thị Sáu	Đ. Phong Định Cảng	
51	Võ Thị Sáu	Đ. Lý Nhật Quang	Đ. Phan Đăng Lưu	
52	Nguyễn Văn Trỗi	Đ. Nguyễn Du	Đ. Phong Định Cảng	
53	Bạch Liêu	Đ. Lê Duẩn	Đ. Phạm Kinh Vỹ	
54	Lê Hồng Sơn	Đ. Cao Thắng	Đ. Hồ Xuân Hương	
55	Hồ Xuân Hương	Đ. Phan Đình Phùng	Đ. Lê Hồng Sơn	
56	Nguyễn Cảnh Chân	Đ. Phan Đình Phùng	Đ. Lê Hồng Sơn	
57	Tạ Công Luyện	Đ. Phan Đình Phùng	Đ. Lê Hồng Sơn	
58	Trần Đăng Ninh	Đ. Phạm Nguyễn Du	Đ. Lê Hồng Sơn	

BAN NHZ

2

**Phụ lục số 02:**

Danh mục các tuyến đường trên địa bàn thành phố Vinh cấm các loại xe ô tô tải có khối lượng hàng hóa được phép chuyên chở (theo Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ) từ 4 tấn trở lên và xe ô tô khách từ 16 chỗ trở lên

(Kèm theo Quyết định số ~~70~~ /2016/QĐ-UBND ngày 06/12/2016 của UBND tỉnh Nghệ An)

TT	Tên đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Ghi chú
1	Phùng Chí Kiên	Đ. Lê Viết Thuật	Đ. Hà Huy Tập	
2	Chu Văn An	Đ. Lê Lợi	Đ. Trường Chinh	
3	Đào Tấn	Đ. Quang Trung	Đ. Trần Hưng Đạo	
4	Phạm Ngũ Lão	Đ. Thái Thân	Đ. Trần Hưng Đạo	
5	Phan Chu Trinh	Đ. Trần Hưng Đạo	Đ. Quang Trung	
6	Nguyễn Nghiễm	Đ. Tô Hiến Thành	Đ. Quang Trung	
7	Lục Niên	Đường tàu cũ	Đ. Trần Phú	
8	Văn Thánh	Đ. Ngô Đức Kế	Đ. Trần Phú	
9	Hoàng Danh Sừng	Đ. Ngô Đức Kế	Đ. Trần Phú	
10	Hoàng Nguyên Cát	Đ. Ngô Đức Kế	Đ. Trần Phú	
11	Đề Thám	Đ. Lê Hồng Sơn	Đ. Đặng Thái Thân	
12	Nguyễn Công Trứ	Đ. Lê Hồng Sơn	Đ. Đặng Thái Thân	
13	Ngô Gia Tự	Đ. Phan Bội Châu	Đ. Nguyễn Cảnh Hoan	
14	Nguyễn Đình Chiểu	Đ. Chu Văn An	Đ. Phan Bội Châu	
15	Phan Văn	Đ. Trường Chinh	Đ. Nguyễn Trường Tộ	
16	Tôn Thất Tùng	Đ. Nguyễn Phong Sắc	Đ. Nguyễn Gia Thiều	
17	Hoàng Văn Thụ	Đ. Mai Hắc Đế	Đ. Hà Huy Tập	
18	Hải Thượng Lãn Ông	Đ. Hà Huy Tập	Đ. Bùi Huy Bích	
19	Hà Huy Tập	Đ. Nguyễn Sỹ Sách	Đ. Phạm Đình Toái	